TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 301/2024/HS-ST
Ngày: 25 – 10 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

Bà Phạm Thị Bé.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Sao Mai, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 217/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 319/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2024/HSST-QĐ ngày 18/9/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2024/HSST-QĐ ngày 278/9/2024 đối với bị cáo:

Lê Văn V, sinh năm 1972 tại tỉnh Bình Định; Nơi thường trú: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T (đã chết) và bà Phạm Thị T1; có vợ là bà Võ Thị Thanh H, sinh năm 1975; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 18/9/2024 đến nay, có mặt.

Bị hại:

1. Công ty TNHH H2; địa chỉ: Cụm C, ấp Ông H1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Cao Q, sinh năm 1970; thường trú: Số D, đường số H, Phường E, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức K, sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ I, khu phố C, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Theo Giấy ủy quyền ngày 01/01/2024), có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty Trách nhiệm hữu hạn D, địa chỉ: 2 đường N, tổ D, khu phố A, phường P, Quận I (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn V1, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn G, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:**

- Ông Phạm Mai T2, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn D H, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Ông Phan T3, sinh năm 1992; địa chỉ: Số C B, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- Ông Võ Văn P, sinh năm 1980, HKTT: Xóm B, Thôn G, xã H, huyện H, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1970, HKTT: 87 N, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- Bà Võ Thị Thanh H, sinh năm 1975; trú tại: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn V có giấy phép lái xe hạng C, số 670182006040 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Đ cấp ngày 11/6/2018, giấy có giá trị đến ngày 11/6/2028.

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 25/10/2018, Lê Văn V điều khiển xe ô tô tải biển số 54U–1808 lưu thông trên làn đường dành cho xe mô tô của đường M - Tân Vạn hướng từ ngã tư đường T về ngã 6 A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, khi đến đoạn đường thuộc khu phố D, phường A, thành phố T thì điều khiển cho xe ô tô tải tăng tốc độ, mở đèn tín hiệu xi nhan bên trái để chuyển làn đường sang bên trái từ làn đường mô tô sang làn đường dành cho xe ô tô tải, do chuyển làn đường đột ngột, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên để mặt hông bên trái thùng xe ô tô tải va chạm vào ốp nhựa mặt sau kính chiếu hậu và mặt ngoài ốp nhựa bên phải của cụm đèn chiếu sáng bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 51C–485.15 do Phạm Mai T2 đang điều khiển lưu thông song song cùng chiều trên làn đường dành cho xe ô tô tải, làm xe ô tô đầu kéo đánh lái qua bên trái va chạm vào bên phải xe ô tô du lịch Mercedes Bens, biển số 60A–163.42 do Huỳnh Cao Q đang điều khiển lưu thông cùng chiều, trên làn đường dành cho xe ô tô du lịch. Hậu quả xe du lịch biển số 60A–163.42 bị hư hỏng, xe đầu kéo biển số 51C–485.15 bị hư hỏng. Sau khi xảy ra tai nạn, V điều khiển xe tiếp tục đi được khoảng 100m thì dừng lại rồi đi bộ lại hiện trường thì thấy xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 485.15 và xe ô tô du lịch Mercedes Bens, biển số 60A–163.42 va chạm với nhau nên V lo sợ bị phát hiện không dừng lại hiện trường để báo Công an mà tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về Đồng Nai. Đến ngày 26/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thông báo về việc xe ô tô tải liên quan đến vụ tai nạn giao thông nên Lê Văn V đã điều khiển xe ô

tô tải biển số 54U–1808 đến Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để giao nộp và khai nhận toàn bộ sự việc như trên.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn xác định như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là trên đường M - T thuộc khu phố D, phường A, thị xã (nay là thành phố), tỉnh Bình Dương. Mặt đường trải nhựa phẳng, đường thẳng, giữa đường có dải phân cách bằng bê tông cố định chia mặt đường ra 02 chiều đường cho xe lưu thông. Chiều đường xảy ra tai nạn hướng từ T về ngã 6 A rộng 11,2m, được chia làm 03 làn đường xe chạy bằng vạch sơn: Làn đường xe mô tô (làn đường sát lề) rộng 3,5m, làn đường xe ô tô tải (làn giữa) rộng 3,8m, làn đường xe ô tô con (làn đường sát dải phân cách) rộng 3,9m. Hiện trường bị xê dịch, xe ô tô tải biển số 54U – 1808 rời khỏi hiện trường.

Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Số (1) xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 485.15; (2) xe ô tô con biển số 60A – 163.42.

Xác định điểm mốc, mép đường lề chuẩn để đo vẽ: Lấy lề đường, chiều đường hướng từ T về A làm lề chuẩn để đo vẽ; Lấy trụ đèn chiếu sáng số T8-22 ở dải phân cách bê tông cố định giữa đường làm cột mốc.

Mô tả số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết như sau:

(1) Xe đỗ, đầu xe quay hướng về A. Trục bánh trước và sau bên phải cách mép lề chuẩn lần lượt là 6,8m và 6,1m. Sau tai nạn xe số (1) để lại các vết phanh trên đường như sau: Trục bánh sau bên phải dài 14,6m, đầu vết phanh cách lề phải 5,1m; Trục bánh sau bên trái dài 16m, đầu vết phanh cách lề chuẩn 7,2m; Trục bánh trước bên trái dài 6,4m, đầu vết phanh cách lề chuẩn 8,5m.

(2) Xe đỗ, đầu xe hướng về A. Trục bánh trước và sau bên phải cách mép lề chuẩn lần lượt là 9m và 8,9m. Trục bánh sau bên trái xe số (1) cách trục bánh sau bên phải xe số (2) là 0,9m. Đầu vết phanh bên trái của trục bánh sau xe (1) cách trụ điện chiếu sáng số T8-22 ở giữa dãy phân cách giữa đường là 6m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông xác định:

Xe ô tô biển số 51C – 485.15: Trầy xước, vỡ nứt cản bảo vệ trước, góc phải xe theo hướng trước ra sau; Vỡ ốp nhựa gương chiếu hậu trước bên phải; Vỡ gương chiếu hậu và cong gấp lại theo chiều hướng trước ra sau; Trầy xước cản bảo vệ trước góc trái; C gác để chân lên xuống bên trái đầu xe; Trầy xước mặt ngoài các viên ốc (10 viên ốc) mặt ngoài bánh trước trái.

Xe ô tô biển số 60A – 163.42: Vỡ cản bảo vệ trước góc bên phải; V2 và sút rời toàn bộ cụm đèn chiếu sáng, xi nhan trước bên phải; Trầy xước và vỡ dè trước bên phải; Trầy xước và thụng móp capô trước bên phải; Trầy xước mặt ngoài mâm bánh trước phải; Thụng lốp xe bánh trước bên phải; Thụng móp cửa trước bên phải; Vỡ ốp nhựa gương chiếu hậu trước bên phải.

Căn cứ Kết luận giám định số 34/GĐCH-PC09 ngày 10/01/2019 của Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận:

Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải biển số 54U – 1808 và xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 485.15 là mặt hông trái thùng xe tại vị trí tương ứng trục sau bánh xe ô tô tải va chạm ốp nhựa mặt sau kính chiếu hậu và mặt ngoài ốp nhựa bên phải của cụm đèn chiếu sáng bên phải xe ô tô đầu kéo.

Điểm va chạm đầu tiên trên xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 485.15 và xe ô tô con biển số 60A – 163.42 là: Mặt ngoài ốp nhựa đầu xe, bệ gác chân thứ nhất bên trái cabin, mặt ngoài lốp xe trước, đầu bu lông gắn bánh xe trước bên trái xe ô tô đầu kéo va chạm với ốp kim loại cửa trước, ốp kim loại bên phải đầu xe, lốp xe, mâm bánh trước, ốp cản đầu trước, ốp kim loại cửa trước, ốp kim loại bên phải đầu xe, lốp xe, mâm bánh trước, ốp cản đầu trước, nắp capô góc trước bên phải xe ô tô con.

Cơ chế hình thành dấu vết trên các phương tiện là: 03 xe ô tô lưu thông cùng chiều trên đường M – Tân Vạn hướng từ T về A đến đoạn đường thuộc khu phố D, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì xe ô tô tải biển số 54U – 1808 vượt lên lấn sang trái va chạm với xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 485.15. Sau đó, xe ô tô đầu kéo tiếp tục lấn sang trái va chạm với xe ô tô con biển số 60A – 163.42, tạo ra dấu vết trên các phương tiện, gây ra tai nạn giao thông.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản ngày 02/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận: 01 xe ô tô hiệu Mercedes – Benz, biển số 60A–163.42 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 776.566.630 đồng; 01 xe đầu kéo biển số 51C–485.15 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 5.400.000 đồng. Như vậy, tổng tài sản bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông là 781.966.630 đồng.

Vật chứng thu giữ: Xe ô tô tải biển số 54U-1808; xe ô tô đầu kéo biển số 51C-485.15; ô tô biển số 60A – 163.42.

Bản Cáo trạng số 200/CT-VKS -TA ngày 18/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm c, g khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, xác định:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; tự nguyện nộp một phần tiền để khắc phục hậu quả với số tiền 300.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về nhân thân: Bị cáo có nhân tốt.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Văn V từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với xe ô tô tải biển số 54U-1808 quá trình điều tra xác định do ông Nguyễn Hữu L đứng tên chủ sở hữu đã bán cho ông Võ Văn P, ông P đã bán lại chiếc xe ô tô trên cho ông Phan T3 vào năm 2019 dưới hình thức hợp đồng ủy quyền, ngày 25/10/2018 ông Phan T3 giao xe ô tô tải trên cho V điều khiển đi chở hàng thì bị tai nạn như trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe ô tô tải biển số 54U-1808 cho ông Phan T3 là có căn cứ.

+ Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-485.15 là tài sản thuộc sở hữu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe ô tô đầu kéo trên cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn D.

+ Đối với ô tô biển số 60A – 163.42 là tài sản thuộc sở hữu của của Công ty Trách nhiệm hữu hạn H3 Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe ô tô trên cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn H4 có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn H5 bị cáo bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại số tiền 776.566.630 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo V có nghĩa vụ bồi thường số tiền trên cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn H6.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì trong vụ án nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Bị cáo Lê Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về với xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lê Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường,

sơ đồ và bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 25/10/2018, Lê Văn V điều khiển xe ô tô tải biển số 54U–1808 lưu thông trên làn đường dành cho xe mô tô của đường M - Tân Vạn hướng từ ngã tư đường T về ngã 6 A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, khi đến đoạn đường thuộc khu phố D, phường A, thành phố T thì V điều khiển xe cho chuyển hướng nhanh không đảm bảo an toàn, không chú ý quan sát phía sau nên đã để mặt hông bên trái thùng xe ô tô tải va chạm vào ốp nhựa mặt sau kính chiếu hậu và mặt ngoài ốp nhựa bên phải của cụm đèn chiếu sáng bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 51C – 485.15 do Phạm Mai T2 đang điều khiển lưu thông song song cùng chiều trên làn đường dành cho xe ô tô tải, dẫn đến xe ô tô đầu kéo va chạm vào bên phải xe ô tô du lịch Mercedes Benz, biển số 60A–163.42 do ông Huỳnh Cao Q điều khiển lưu thông cùng chiều, trên làn đường dành cho xe ô tô. Hậu quả xe đầu kéo biển số 51C–485.15 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 5.400.000 đồng và xe ô tô hiệu Mercedes – Benz, biển số 60A – 163.42 bị hư hỏng thiệt hại trị giá 776.566.630 đồng, tổng tài sản bị thiệt hại trong vụ tai nạn giao thông là 781.966.630 đồng, đồng thời sau khi gây tai nạn Lê Văn V đã bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm. Hành vi trên của Lê Văn V đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vi phạm khoản 1, 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c, g Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành nên lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn, trật tự công cộng, gây thiệt hại lớn về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn giao thông tại địa phương. Lỗi của bị cáo là vô ý do cẩu thả. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng, nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện nộp một phần tiền khắc phục hậu quả với số tiền 300.000.000 đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với xe ô tô tải biển số 54U-1808 do Lê Văn V điều khiển, quá trình điều tra xác định do ông Nguyễn Hữu L đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, ông L khai nhận đã bán chiếc xe ô tô trên cho ông Võ Văn P, ông P khai nhận đã bán lại chiếc xe ô tô trên cho ông P1 vào năm 2019 dưới hình thức hợp đồng ủy quyền, ngày 25/10/2018 ông Phan T3 giao xe ô tô tải trên cho V điều khiển đi chở hàng thì bị tai nạn như trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe ô tô tải biển số 54U-1808 cho ông T3.

+ Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-485.15, quá trình điều tra xác định do Công ty Trách nhiệm hữu hạn D đứng tên chủ sở hữu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe ô tô đầu kéo trên cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn D.

+ Đối với ô tô biển số 60A – 163.42, quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô trên thuộc sở hữu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn H7 Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại xe ô tô trên cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn H7

[10] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn H5 bồi thường giá trị tài sản bị thiệt hại số tiền 776.566.630 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Bị cáo Lê Văn V đã tự nguyện nộp số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) bồi thường tại Cơ quan Thi hành án dân sự nên cần tiếp tục quản thủ để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án khác không có yêu cầu gì trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c, g khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Các Điều 584, 585, 586, và 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Lê Văn V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày 18/9/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lê Văn V có nghĩa vụ bồi thường cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn H8 tiền 776.566.630 đồng (Bảy trăm bảy mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm ba mươi đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Tiếp tục quản thủ số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) do bị cáo Lê Văn V đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004276 ngày 08/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để đảm bảo công tác thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 35.062.665 đồng (Ba mươi lăm triệu không trăm sáu mươi hai nghìn sáu trăm sáu mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Ánh